

## MIDTERM EXAM CHECKING LIST

Năm học/ *Academic year*: 2024-2025

Học phần/ *Course*: Image processing (Final)  
Mã học phần/ *Course code*: ICT2.013  
Ngành/ *Programm*: ICT, DS, Math  
Ngày thi/ *Exam date*: Thứ 5, 29/5/2025 (3.45 - 4.45)  
Phòng thi/ *Exam venue*: See the list below

Giờ gọi vào phòng thi/  
*Calling exam time*

3:45 pm, Note that you are not allowed to enter the exam room after 4:00 pm

Nội dung thi/ *Exam content*: Slides from 1 to 10; Labworks from 1 to 3  
Hình thức thi/ *Exam format*: Paper exam, including MCQ and exercises  
Chú ý/ *Note*: Only calculator is allowed in the exam

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ <i>Full name</i> | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 1           |                         | ICT                       | 22BA13002                   | Lê Đức An                   | 22/01/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 2           |                         | ICT                       | 22BA13007                   | Bùi Thế Anh                 | 27/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 3           |                         | ICT                       | 22BA13010                   | Đinh Đức Anh                | 26/11/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 4           |                         | ICT                       | 22BA13013                   | Kim Phạm Duy Anh            | 07/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 5           |                         | ICT                       | 22BA13017                   | Nguyễn Đăng Vĩ Anh          | 20/2/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 6           |                         | ICT                       | 22BA13030                   | Phạm Quang Anh              | 02/04/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 7           |                         | ICT                       | 22BA13038                   | Trần Xuân Bách              | 06/07/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 8           |                         | ICT                       | 22BA13040                   | Vũ Xuân Bách                | 17/09/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 9           |                         | ICT                       | 22BA13042                   | Đỗ Gia Bảo                  | 25/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 10          |                         | ICT                       | 22BA13043                   | Hoàng Quốc Bảo              | 28/06/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 11          |                         | ICT                       | 22BA13056                   | Trần Hiến Chương            | 03/06/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 12          |                         | ICT                       | 22ba13061                   | Nguyễn Quang Đạo            | 16/12/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 13          |                         | ICT                       | 22BA13065                   | Nguyễn Đức Đạt              | 29/08/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 14          |                         | ICT                       | 22BA13068                   | Phí Thành Đạt               | 03/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 15          |                         | ICT                       | 22ba13071                   | Bùi Đức Điện                | 09/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 16          |                         | ICT                       | 22ba13075                   | Dương Vũ Đức                | 26/09/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 17          |                         | ICT                       | 22BA13086                   | Nguyễn Ngọc Dũng            | 19/02/2019                     | Male                 |                              |                  |
| 18          |                         | ICT                       | 22BA13095                   | Nguyễn Trung Dương          | 28/08/2004                     | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name  | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 19          |                         | ICT                       | 22ba13103                   | Trần Hữu Duy          | 01/05/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 20          |                         | ICT                       | 22BA13113                   | Bùi Doãn Huy Giáp     | 26/11/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 21          |                         | ICT                       | 22ba13121                   | Nguyễn Huy Hải        | 05/01/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 22          |                         | ICT                       | 22BA13131                   | Đặng Trung Hiếu       | 03/11/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 23          |                         | ICT                       | 22BA13149                   | Trần Việt Hùng        | 25/08/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 24          |                         | ICT                       | 22BA13155                   | Nguyễn Quốc Hưng      | 07/10/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 25          |                         | ICT                       | 22BA13156                   | Phạm Quang Hưng       | 04/07/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 26          |                         | ICT                       | 22BA13166                   | Trần Thu Huyền        | 24/08/2004                     | Female               |                              |                  |
| 27          |                         | ICT                       | 22ba13170                   | Nguyễn Thế Khang      | 18/10/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 28          |                         | ICT                       | 22ba13171                   | Nguyễn Ngọc Khánh     | 20/04/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 29          |                         | ICT                       | 22BA13188                   | Nguyễn Thị Liên       | 11/10/2004                     | Female               |                              |                  |
| 30          |                         | ICT                       | 22BA13193                   | Nguyễn Khánh Linh     | 23/09/2004                     | Female               |                              |                  |
| 31          |                         | ICT                       | 22BA13194                   | Nguyễn Thị Mai Linh   | 22/02/2004                     | Female               |                              |                  |
| 32          |                         | ICT                       | 22BA13199                   | Trần Văn Linh         | 30/09/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 33          |                         | ICT                       | 22BA13201                   | Hoàng Phi Long        | 24/06/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 34          |                         | ICT                       | 22BA13204                   | Nguyễn Hoàng Bảo Long | 12/08/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 35          |                         | ICT                       | 22BA13207                   | Vũ Hải Long           | 07/12/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 36          |                         | ICT                       | 22BA13214                   | Bùi Đình Nguyễn Minh  | 30/12/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 37          |                         | ICT                       | 22BA13215                   | Hà Tuấn Minh          | 21/01/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 38          |                         | ICT                       | 22BA13221                   | Nguyễn Quang Minh     | 29/09/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 39          |                         | ICT                       | 22BA13224                   | Vương Hồng Minh       | 08/10/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 40          |                         | ICT                       | 22BA13248                   | Đỗ Nguyễn Gia Như     | 22/08/2004                     | Female               |                              |                  |
| 41          |                         | ICT                       | 22BA13250                   | Trần Thanh Phát       | 06/05/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 42          |                         | ICT                       | 22BA13253                   | Đặng Nguyễn Hữu Phong | 19/01/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 43          |                         | ICT                       | 22ba13254                   | Nguyễn Huy Phong      | 03/09/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 44          |                         | ICT                       | 22ba13258                   | Nguyễn Minh Quân      | 21/08/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 45          |                         | ICT                       | 22BA13261                   | Vũ Minh Quân          | 11/06/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 46          |                         | ICT                       | 22BA13264                   | Nguyễn Hồng Quang     | 05/06/2004                     | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name  | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 47          |                         | ICT                       | 22BA13273                   | Nghiêm Vỹ Sơn         | 14/12/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 48          |                         | ICT                       | 22BA13274                   | Quach Nhat Bao Son    | 21/05/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 49          |                         | ICT                       | 22BA13283                   | Vũ Ngọc Thắng         | 22/07/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 50          |                         | ICT                       | 22BA13284                   | Bùi Tuấn Thành        | 06/09/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 51          |                         | ICT                       | 22BA13293                   | Trần Gia Thế          | 09/01/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 52          |                         | ICT                       | 22BA13294                   | Nguyễn Đình Thi       | 03/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 53          |                         | ICT                       | 22ba13309                   | Đỗ Duy Tú             | 31/03/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 54          |                         | ICT                       | 22BA13320                   | Phạm Quang Tùng       | 09/05/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 55          |                         | ICT                       | 22BA13321                   | Vũ Quang Tùng         | 15/02/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 56          |                         | ICT                       | 22BA13323                   | Vũ Văn Tùng           | 11/12/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 57          |                         | ICT                       | 22BA13329                   | Nguyễn Thế Vinh       | 30/12/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 58          |                         | ICT                       | 22BA13330                   | Trần Quang Vinh       | 19/10/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 59          |                         | ICT                       | 22BA13334                   | Nguyễn Thị Hoàng Yến  | 31/10/2004                     | Female               |                              |                  |
| 60          |                         | ICT                       | 22BI13057                   | Nguyễn Gia Bảo        | 07/08/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 61          |                         | ICT                       | 22bi13084                   | Tạ Quang Diệu         | 26/10/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 62          |                         | ICT                       | 22bi13168                   | lê hải hoà            | 02/11/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 63          |                         | ICT                       | 22bi13481                   | Phan Anh Thiên Vũ     | 27/05/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 64          |                         | ICT                       | 23BI14001                   | Trần Lê Hoàng An      | 29/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 65          |                         | ICT                       | 23BI14002                   | Phạm Hoàng An         | 20/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 66          |                         | ICT                       | 23BI14003                   | Nguyễn Mạnh Khánh An  | 28/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 67          |                         | ICT                       | 23BI14004                   | Nguyễn Phạm Trường An | 11/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 68          |                         | ICT                       | 23BI14005                   | Đặng Bình An          | 27/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 69          |                         | ICT                       | 23BI14010                   | Lưu Nguyễn Tiến Anh   | 03/04/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 70          |                         | ICT                       | 23BI14011                   | Trương Duy Anh        | 21/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 71          |                         | ICT                       | 23BI14012                   | Dương Đức Anh         | 02/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 72          |                         | ICT                       | 23BI14013                   | Nguyễn Đức Anh        | 31/05/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 73          |                         | ICT                       | 23bi14014                   | Đinh Việt Anh         | 25/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 74          |                         | ICT                       | 23BI14015                   | Đỗ Hùng Anh           | 15/05/2005                     | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room                                        | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name  | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|----------------------------------------------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 75          | <b>Hội trường<br/>tầng 8, tòa<br/>A21/ USTH<br/>Auditorium</b> | ICT                       | 23BI14016                   | DO TRAN NAM ANH       | 14/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 76          |                                                                | ICT                       | 23BI14019                   | Đào Duy Anh           | 21/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 77          |                                                                | ICT                       | 23BI14021                   | Lương Đức Anh         | 23/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 78          |                                                                | ICT                       | 23BI14057                   | Nguyễn Trọng Bách     | 02/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 79          |                                                                | ICT                       | 23BI14061                   | Phạm Gia Bảo          | 05/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 80          |                                                                | ICT                       | 23BI14073                   | Nguyễn Khánh Chi      | 30/09/2005                     | Female               |                              |                  |
| 81          |                                                                | ICT                       | 23BI14080                   | Đoàn Minh Cường       | 07/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 82          |                                                                | ICT                       | 23BI14081                   | Nguyễn Quốc Cường     | 04/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 83          |                                                                | ICT                       | 23BI14083                   | Đào Phú Hồng Đăng     | 30/07/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 84          |                                                                | ICT                       | 23BI14084                   | Tăng Nguyễn Hải Đăng  | 14/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 85          |                                                                | ICT                       | 23BI14086                   | Nguyễn Tài Tiến Đạt   | 26/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 86          |                                                                | ICT                       | 23BI14096                   | Hàn Ngọc Diệp         | 16/01/2005                     | Female               |                              |                  |
| 87          |                                                                | ICT                       | 23BI14098                   | Nguyễn Hữu Minh Đức   | 28/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 88          |                                                                | ICT                       | 23BI14100                   | Nguyễn Mạnh Đức       | 23/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 89          |                                                                | ICT                       | 23BI14102                   | Nguyễn Minh Đức       | 04/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 90          |                                                                | ICT                       | 23BI14104                   | Nguyễn Xuân Đức       | 10/06/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 91          |                                                                | ICT                       | 23BI14111                   | Nguyễn Hoàng Dũng     | 07/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 92          |                                                                | ICT                       | 23BI14112                   | Phùng Đỗ Việt Dũng    | 31/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 93          |                                                                | ICT                       | 23BI14113                   | Nguyễn Tuấn Dũng      | 01/06/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 94          |                                                                | ICT                       | 23BI14115                   | Trịnh Quang Dũng      | 25/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 95          |                                                                | ICT DD                    | 23BI14126                   | Trần Minh Dương       | 30/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 96          |                                                                | ICT DD                    | 23BI14142                   | Phạm Ngân Hà          | 20/10/2005                     | Female               |                              |                  |
| 97          |                                                                | ICT DD                    | 23BI14293                   | Đặng Nguyễn Nhật Minh | 27/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 98          |                                                                | ICT DD                    | 23BI14294                   | Nguyễn Tuấn Minh      | 09/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 99          |                                                                | ICT DD                    | 23BI14295                   | Phạm Hiếu Minh        | 01/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 100         |                                                                | ICT DD                    | 23BI14355                   | Nguyễn Hoàng Nhật     | 27/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 101         |                                                                | ICT DD                    | 23BI14375                   | Phạm Nhật Quang       | 20/07/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 102         |                                                                | ICT                       | 23BI14121                   | Bùi Quang Dương       | 16/03/2005                     | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 103         |                         | ICT                       | 23BI14125                   | Nguyễn Tùng Dương    | 21/06/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 104         |                         | ICT                       | 23BI14131                   | Ngô Hoàng Khánh Duy  | 22/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 105         |                         | ICT                       | 23BI14137                   | Trần Trường Giang    | 12/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 106         |                         | ICT                       | 23BI14147                   | Trần Mạnh Hải        | 17/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 107         |                         | ICT                       | 23BI14153                   | Lê Thu Hiền          | 30/10/2005                     | Female               |                              |                  |
| 108         |                         | ICT                       | 23BI14154                   | Nguyễn Trung Hiền    | 06/04/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 109         |                         | ICT                       | 23BI14161                   | Đào Xuân Hiếu        | 23/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 110         |                         | ICT                       | 23bi14162                   | Đào Minh Hiếu        | 10/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 111         |                         | ICT                       | 23BI14164                   | Lưu Trần Minh Hiếu   | 19/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 112         |                         | ICT                       | 23BI14172                   | Lê Huy Hoàng         | 18/01/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 113         |                         | ICT                       | 23BI14173                   | Trương Tuấn Hoàng    | 29/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 114         |                         | ICT                       | 23BI14187                   | Nguyễn Phú Hưng      | 29/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 115         |                         | ICT                       | 23BI14193                   | Trịnh Nhật Huy       | 16/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 116         |                         | ICT                       | 23BI14194                   | Nguyễn Gia Huy       | 17/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 117         |                         | ICT                       | 23BI14195                   | Nghiêm Gia Huy       | 03/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 118         |                         | ICT                       | 23BI14204                   | Lê Vĩnh Khải         | 17/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 119         |                         | ICT                       | 23BI14208                   | Cao Vũ An Khang      | 18/01/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 120         |                         | ICT                       | 23BI14210                   | Đào Vũ Minh Khang    | 11/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 121         |                         | ICT                       | 23BI14211                   | Nguyễn Minh Khang    | 18/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 122         |                         | ICT                       | 23bi14215                   | Nguyễn Quốc Khánh    | 02/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 123         |                         | ICT                       | 23BI14216                   | Nguyễn Nam Khánh     | 26/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 124         |                         | ICT                       | 23BI14217                   | Nguyễn Gia Khánh     | 26/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 125         |                         | ICT                       | 23BI14222                   | Trần Lê Lam Khê      | 20/09/2005                     | Female               |                              |                  |
| 126         |                         | ICT                       | 23BI14223                   | Nguyễn Việt Khoa     | 09/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 127         |                         | ICT                       | 23bi14227                   | Trần Đăng Khôi       | 23/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 128         |                         | ICT                       | 23BI14228                   | Phạm Nguyên Khôi     | 29/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 129         |                         | ICT                       | 23BI14238                   | Đỗ Trung Kiên        | 20/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 130         |                         | ICT                       | 23bi14241                   | Nguyễn Tuấn Kiệt     | 12/11/2005                     | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name  | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 131         |                         | ICT                       | 23BI14245                   | Phan Đức Lâm          | 23/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 132         |                         | ICT                       | 23BI14247                   | Nguyễn Thanh Lâm      | 29/01/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 133         |                         | ICT                       | 23BI14246                   | Nguyễn Thanh Lâm      |                                | Male                 |                              |                  |
| 134         |                         | ICT                       | 23BI14252                   | Cao Trần Khánh Linh   | 27/07/2005                     | Female               |                              |                  |
| 135         |                         | ICT                       | 23BI14277                   | Trần Hải Minh         | 14/04/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 136         |                         | ICT                       | 23BI14279                   | Phạm Thế Minh         | 24/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 137         |                         | ICT                       | 23BI14281                   | Hoàng Quang Minh      | 22/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 138         |                         | ICT                       | 23bi14282                   | Lê Quang Minh         | 26/06/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 139         |                         | ICT                       | 23BI14283                   | Nguyễn Đức Minh       | 19/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 140         |                         | ICT                       | 23BI14284                   | Nguyễn Ngọc Minh      | 11/04/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 141         |                         | ICT                       | 23BI14286                   | Trần Quang Minh       | 26/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 142         |                         | ICT                       | 23BI14287                   | Đoàn Công Minh        | 12/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 143         |                         | ICT                       | 23BI14288                   | Nguyễn Quang Minh     | 14/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 144         |                         | ICT                       | 23BI14289                   | Vũ Quang Minh         | 20/07/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 145         |                         | ICT                       | 23bi14290                   | Trần Minh             | 13/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 146         |                         | ICT                       | 23BI14292                   | Phạm Nhật Minh        | 16/07/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 147         |                         | ICT                       | 23BI14323                   | Trần Mạnh Nam         | 17/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 148         |                         | ICT                       | 23BI14324                   | Vũ Hải Nam            | 07/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 149         |                         | ICT                       | 23BI14325                   | Trần Hải Nam          | 02/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 150         |                         | ICT                       | 23BI14326                   | Vũ Hoài Nam           | 22/03/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 151         |                         | Math                      | 22BI13031                   | Nguyễn Tuấn Anh       | 7/31/2003                      | Male                 |                              |                  |
| 152         |                         | Math                      | 22BA13047                   | Nguyễn An Bình        | 5/22/2003                      | Male                 |                              |                  |
| 153         |                         | Math                      | 22BA13067                   | Nguyễn Tiến Đạt       | 2/5/2004                       | Male                 |                              |                  |
| 154         |                         | Math                      | 22BA13174                   | Trịnh Nam Khánh       | 8/20/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 155         |                         | Math                      | 23BI14250                   | Nguyễn Phúc Lâm       | 1/14/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 156         |                         | Math                      | 22BA13212                   | Nguyễn Hoàng Mạnh     | 8/10/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 157         |                         | Math                      | 22BA13252                   | Chu Tam Phong         | 5/20/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 158         |                         | Math                      | 23BI14379                   | Nguyễn Duy Minh Quang | 2/13/2005                      | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name  | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 159         |                         | Math                      | 23BI14403                   | Nguyễn Cao Mạnh Thắng | 6/19/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 160         |                         | Math                      | 22BA13313                   | Hoàng Minh Tuấn       | 12/7/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 161         |                         | ICT                       | 23BI14334                   | Phạm Tường Ngân       | 01/04/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 162         |                         | ICT                       | 23bi14336                   | Nguyễn Trung Nghĩa    | 10/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 163         |                         | ICT                       | 23BI14340                   | Trần Bảo Ngọc         | 03/02/2005                     | Female               |                              |                  |
| 164         |                         | ICT                       | 23BI14341                   | Lê Minh Ngọc          | 12/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 165         |                         | ICT                       | 23BI14342                   | Nguyen Duy Ngoc       | 08/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 166         |                         | ICT                       | 23bi14343                   | Nguyễn Hồng Ngọc      | 17/01/2005                     | Female               |                              |                  |
| 167         |                         | ICT                       | 23BI14354                   | Cao Văn Nhân          | 27/08/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 168         |                         | ICT                       | 23BI14359                   | Nguyễn Công Phúc      | 29/07/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 169         |                         | ICT                       | 23BI14384                   | Phùng Đàm Tiến Sĩ     | 13/01/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 170         |                         | ICT                       | 23BI14395                   | Trần Phú Thái         | 14/05/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 171         |                         | ICT                       | 23bi14396                   | Trần Quốc Thái        | 05/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 172         |                         | ICT                       | 23BI14398                   | Lê Đức Thắng          | 17/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 173         |                         | ICT                       | 23BI14399                   | Nguyễn Song Thắng     | 03/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 174         |                         | ICT                       | 23BI14409                   | Vũ Phạm Diệp Thảo     | 02/07/2005                     | Female               |                              |                  |
| 175         |                         | ICT                       | 23BI14421                   | Đỗ Minh Tiến          | 02/04/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 176         |                         | ICT                       | 23BI14424                   | Nguyễn Chí Tôn        | 04/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 177         |                         | ICT                       | 23BI14435                   | To quang trung        | 15/01/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 178         |                         | ICT                       | 23BI14438                   | Đỗ Anh Tú             | 12/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 179         |                         | ICT                       | 23BI14441                   | Nguyễn Minh Tuấn      | 30/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 180         |                         | ICT                       | 23BI14442                   | Hoàng Anh Tuấn        | 01/01/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 181         |                         | ICT                       | 23BI14445                   | Nguyễn Ngọc Tùng      | 18/02/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 182         |                         | ICT                       | 23Bi14449                   | Nguyễn Cảnh Việt      | 14/07/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 183         |                         | ICT                       | 23BI14454                   | Nguyễn Phú Vinh       | 27/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 184         |                         | ICT                       | 23bi14458                   | Trần Nguyên Vũ        | 19/09/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 185         |                         | ICT                       | Ba11-033                    | Bùi khương duy        | 15/03/2001                     | Male                 |                              |                  |
| 186         |                         | ICT                       | BA11-053                    | Nguyễn Tuấn Huy       | 4/10/2001                      | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|----------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 187         | Hội trường<br>A30       | ICT                       | BA11-055                    | Hoàng Vinh Khánh     | 30/08/2002                     | Male                 |                              |                  |
| 188         |                         | ICT                       | BA12-148                    | Nguyễn Hoàng Phúc    | 15/06/2003                     | Male                 |                              |                  |
| 189         |                         | ICT                       | BI12-378                    | Vũ Đình Quý          | 11/10/2003                     | Male                 |                              |                  |
| 190         |                         | Exchange<br>sudent        | ES.2410005                  | Mael BAILLIET        | 2/22/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 191         |                         | Exchange<br>sudent        | ES.2410006                  | Melvyn ESNAULT       | 12/2/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 192         |                         | Exchange<br>sudent        | ES.2410007                  | Louis MARNIER        | 12/17/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 193         |                         | Exchange<br>sudent        | ES.2410008                  | Matheo NICOL         | 7/17/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 194         |                         | ICT redo                  | 22BI13180                   | Đào Vinh Hung        | 2/11/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 195         |                         | ICT redo                  | 22bi13216                   | Bùi Minh Khôi        | 6/20/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 196         |                         | ICT redo                  | BA11-067                    | Giang Vũ Tuấn Long   | 9/30/2002                      | Male                 |                              |                  |
| 197         |                         | ICT redo                  | BA11-106                    | Phan Nguyễn Tấn Vũ   | 9/15/2002                      | Male                 |                              |                  |
| 198         |                         | ICT redo                  | BA9-043                     | Nguyễn Ngọc Minh     | 9/18/1997                      | Male                 |                              |                  |
| 199         |                         | ICT redo                  | BI11-006                    | Mai Trọng Ân         | 4/17/2002                      | Male                 |                              |                  |
| 200         |                         | ICT redo                  | BI11-025                    | Trịnh Đức Anh        | 10/30/2002                     | Male                 |                              |                  |
| 201         |                         | ICT redo                  | 22BI13330                   | Nguyễn Đại Nghĩa     |                                | Male                 |                              |                  |
| 202         |                         | ICT redo                  | BI12-144                    | Bùi Ngọc Hải         | 12/28/2003                     | Male                 |                              |                  |
| 203         |                         | ICT redo                  | BI12-303                    | Nguyễn Hoàng Nam     | 12/27/2003                     | Male                 |                              |                  |
| 204         |                         | ICT redo                  | BI12-463                    | Ngô Anh Tú           | 10/11/2003                     | Male                 |                              |                  |
| 205         |                         | DS                        | 22BA13055                   | Đỗ Hồng Chung        | 14/10/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 206         |                         | DS                        | 22BA13072                   | Hoàng Khánh Đồng     | 7/11/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 207         |                         | DS                        | 22BA13080                   | Nguyễn Minh Đức      | 19/2/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 208         |                         | DS                        | 22BA13089                   | Tạ Quang Dũng        | 15/3/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 209         |                         | DS                        | 22BA13093                   | Nguyễn Hữu Dương     | 23/8/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 210         |                         | DS                        | 22BA13119                   | Đinh Thanh Hải       | 30/8/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 211         |                         | DS                        | 22BA13132                   | Đinh Thành Hiếu      | 1/5/2004                       | Male                 |                              |                  |
| 212         |                         | DS                        | 22BA13260                   | Trần Huy Quân        | 16/7/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 213         |                         | DS                        | 22BA13262                   | Nguyễn Chí Quang     | 3/12/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 214         |                         | DS                        | 22BA13270                   | Nguyễn Thị Như Quỳnh | 18/7/2004                      | Male                 |                              |                  |



| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name   | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|------------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 215         |                         | DS                        | 22BA13288                   | Nguyễn Đình Liên Thành | 4/10/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 216         |                         | DS                        | 22BA13318                   | Nguyễn Hoàng Tùng      | 23/8/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 217         |                         | DS                        | 23BI14022                   | Lê Quốc Anh            | 7/10/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 218         |                         | DS                        | 23BI14023                   | Phạm Duy Anh           | 16/8/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 219         |                         | DS                        | 23BI14024                   | Nguyễn Thái Nhất Anh   | 28/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 220         |                         | DS                        | 23BI14025                   | Lê Quốc Anh            | 18/1/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 221         |                         | DS                        | 23BI14027                   | Nguyễn Phương Anh      | 16/3/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 222         |                         | ICT-redo                  | BI11-290                    | Nguyễn Anh Vũ          |                                | Male                 |                              |                  |
| 223         |                         | DS                        | 23BI14067                   | Hồ Huyền Châu          | 29/4/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 224         |                         | DS                        | 23BI14089                   | Nguyễn Minh Đạt        | 31/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 225         |                         | DS                        | 23BI14090                   | Ngô Thành Đạt          | 19/11/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 226         |                         | DS                        | 23BI14136                   | Phạm Công Duyệt        | 22/4/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 227         |                         | DS                        | 23BI14139                   | Nguyễn Trường Giang    | 2/4/2005                       | Male                 |                              |                  |
| 228         |                         | DS                        | 23BI14140                   | Trần Thị Vân Giang     | 8/8/2005                       | Male                 |                              |                  |
| 229         |                         | DS                        | 23BI14165                   | Phạm Minh Hiếu         | 24/9/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 230         |                         | DS                        | 23BI14169                   | Đặng Đình Hòa          | 7/5/2005                       | Male                 |                              |                  |
| 231         |                         | DS                        | 23BI14181                   | Trần Ngọc Hùng         | 11/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 232         |                         | DS                        | 23BI14182                   | Lê Việt Hùng           | 10/3/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 233         |                         | DS                        | 23BI14191                   | Nguyễn Thị Lan Hương   | 18/5/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 234         |                         | DS                        | 23BI14196                   | Trần Quang Huy         | 9/1/2002                       | Male                 |                              |                  |
| 235         |                         | DS                        | 23BI14205                   | Nguyễn Thế Khải        | 30/6/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 236         |                         | DS                        | 23BI14218                   | Trần Gia Khánh         | 28/3/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 237         |                         | DS                        | 23BI14224                   | Nguyễn Hữu Tân Khoa    | 10/5/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 238         |                         | DS                        | 23BI14230                   | Phạm Đình Bảo Khôi     | 29/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 239         |                         | DS                        | 23BI14239                   | Ngô Xuân Kiên          | 16/2/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 240         |                         | DS                        | 23BI14248                   | Lê Chí Thanh Lâm       | 18/6/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 241         |                         | DS                        | 23BI14255                   | Mai Ngọc Linh          | 27/4/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 242         |                         | DS                        | 23BI14296                   | Phạm Quang Minh        | 6/2/2005                       | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ Full name    | Ngày sinh/<br>Date of<br>Birth | Giới tính/<br>Gender | Ký tên nộp bài/<br>Signature | Ghi chú/<br>Note |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-------------------------|--------------------------------|----------------------|------------------------------|------------------|
| 243         | Hội trường<br>A10       | ICT-redo                  | BI12-180                    | Đỗ Sinh Hùng            |                                | Male                 |                              |                  |
| 244         |                         | DS                        | 23BI14297                   | Nguyễn Hiếu Minh        | 4/11/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 245         |                         | DS                        | 23BI14298                   | Phạm Nhật Minh          | 12/10/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 246         |                         | DS                        | 23BI14299                   | Châu Tuấn Minh          | 16/1/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 247         |                         | DS                        | 23BI14328                   | Nguyễn Gia Nam          | 29/1/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 248         |                         | DS                        | 23BI14329                   | Nguyễn Hoàng Nam        | 22/8/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 249         |                         | DS                        | 23BI14345                   | Nguyễn Vũ Hồng Ngọc     | 22/4/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 250         |                         | DS                        | 23BI14361                   | Ngô Minh Phước          | 14/2/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 251         |                         | DS                        | 23BI14370                   | Nguyễn Xuân Quân        | 12/5/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 252         |                         | DS                        | 23BI14392                   | Ngô Anh Tâm             | 15/1/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 253         |                         | DS                        | 23BI14400                   | Bùi Đức Thắng           | 17/1/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 254         |                         | DS                        | 23BI14406                   | Nguyễn Đức Thành        | 2/12/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 255         |                         | DS                        | 23BI14414                   | Nguyễn Minh Thư         | 23/7/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 256         |                         | DS                        | 23BI14422                   | Vũ Đức Tiến             | 20/9/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 257         |                         | DS                        | 23BI14446                   | Nguyễn Lâm Tùng         | 11/4/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 258         |                         | DS                        | 23BI14451                   | Nguyễn Quốc Việt        | 7/5/2005                       | Male                 |                              |                  |
| 259         |                         | DS                        | 23BI14455                   | Phạm Quang Vinh         | 20/5/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 260         |                         | DS                        | 23BI14456                   | Vũ Ngọc Vinh            | 5/6/2005                       | Male                 |                              |                  |
| 261         |                         | DS                        | 23BI14462                   | Nguyễn Đăng Vũ          | 1/9/2005                       | Male                 |                              |                  |
| 262         |                         | DS                        | 23BI14472                   | Nguyễn Hoàng Lâm        | 27/9/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 263         |                         | DS                        | 23BI14087                   | Lê Hoàng Đạt            | 20/9/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 264         |                         | ICT                       | 22BI13369                   | Hoàng Minh Quân         |                                | Male                 |                              |                  |
| 265         |                         | DS                        | 23BI14097                   | Vì Vũ Trí Đức           | 15/1/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 266         |                         | DS                        | 23BI14150                   | Lê Sỹ Hân               | 30/12/2005                     | Male                 |                              |                  |
| 267         |                         | DS                        | 23BI14335                   | Hoàng Nguyễn Tuấn Nghĩa | 3/12/2005                      | Male                 |                              |                  |
| 268         |                         | ICT to DS                 | 22BA13034                   | Trương Thị Lan Anh      | 22/7/2004                      | Male                 |                              |                  |
| 269         |                         | ICT to DS                 | 22BA13058                   | Nguyễn Thế Cường        | 13/11/2004                     | Male                 |                              |                  |
| 270         |                         | ICT to DS                 | 22BA13082                   | Nguyễn Trọng Minh Đức   | 11/1/2004                      | Male                 |                              |                  |

| STT/<br>No. | Phòng thi/<br>Exam room | Chuyên<br>ngành/<br>Major | Mã sinh viên/<br>Student ID | Họ và tên/ <i>Full name</i> | Ngày sinh/<br><i>Date of Birth</i> | Giới tính/<br><i>Gender</i> | Ký tên nộp bài/<br><i>Signature</i> | Ghi chú/<br><i>Note</i> |
|-------------|-------------------------|---------------------------|-----------------------------|-----------------------------|------------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------|-------------------------|
| 271         |                         | ICT to DS                 | 22BA13083                   | Phạm Minh Đức               | 17/5/2004                          | Male                        |                                     |                         |
| 272         |                         | ICT to DS                 | 22BA13158                   | Hoàng Kim Hương             | 12/5/2004                          | Male                        |                                     |                         |
| 273         |                         | ICT to DS                 | 22BA13186                   | Nguyễn Thị Ngọc Lan         | 14/11/2004                         | Male                        |                                     |                         |
| 274         |                         | ICT to DS                 | 22BA13190                   | Đoàn Ngọc Linh              | 29/5/2004                          | Male                        |                                     |                         |
| 275         |                         | ICT to DS                 | 22BA13286                   | Đoàn Duy Thành              | 13/9/2004                          | Male                        |                                     |                         |
| 276         |                         | ICT to DS                 | 22BA13289                   | Nguyễn Tuấn Thành           | 1/1/2004                           | Male                        |                                     |                         |
| 277         |                         | ICT to DS                 | 23BI14453                   | Nguyễn Thành Vinh           | 9/6/2005                           | Male                        |                                     |                         |
| 278         |                         | ICT to DS                 | 22BI13160                   | Dương Minh Hiếu             | 12/5/2004                          | Male                        |                                     |                         |
| 279         |                         | ICT to DS                 | 22BI13294                   | Nguyễn Lê Minh              | 12/20/2004                         | Male                        |                                     |                         |
| 280         |                         | DS                        | BA12-048                    | Cần Quý Đạt                 | 7/8/2003                           | Male                        |                                     |                         |
| 281         |                         | DS                        | BI12-316                    | Phí Quang Nghĩa             | 10/2/2003                          | Male                        |                                     |                         |
| 282         |                         | DS redo                   | BI12-285                    | Nguyễn Hoàng Thái Minh      | 28/10/2003                         | Male                        |                                     |                         |
| 283         |                         | DS redo                   | BI12-178                    | Nguyễn Tuấn Hợp             | 8/15/2003                          | Male                        |                                     |                         |
| 284         |                         | DS redo                   | 22bi13418                   | Nguyễn Bích Thu             | 20/7/2004                          | Male                        |                                     |                         |
| 285         |                         | ICT-redo                  | 22BA13216                   | Hoàng Nhật Minh             |                                    | Male                        |                                     |                         |
| 286         |                         | ICT retake                | 22BI13390                   | Phạm Phú Sĩ                 | 09/01/2004                         | Male                        |                                     |                         |
| 287         |                         | ICT retake                | 22BI13394                   | Hoàng Trung Sơn             | 1/26/2004                          | Male                        |                                     |                         |